

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2024/HS-PT
Ngày 02 tháng 01 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Minh Tấn

Các Thẩm phán: Ông Trịnh Xuân Miến

Ông Nguyễn Trọng Quế

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thế Bắc, là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:
Bà Lê Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 28 tháng 12 năm 2023 và ngày 02 tháng 01 năm 2024 tại Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 133/2023/TLPT-HS ngày 31 tháng 10 năm 2023, đối với bị cáo Lê Thị Ngọc L, do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 177/2023/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

- Bị cáo kháng cáo: Lê Thị Ngọc L, Tên gọi khác: P, sinh ngày 28/8/1978 tại Cà Mau; nơi cư trú: phường A, thành phố M, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 02/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quang B và bà Nguyễn Thu V; Chồng Trần Hoàng S và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/3/2023 cho đến nay (có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Ngô Đình K, Văn phòng luật sư Ngô Đình K thuộc Đoàn luật sư tỉnh Cà Mau (có mặt).

- Người bị hại có kháng cáo:

1/ Chị Hạ Thị C, sinh ngày 20/9/1984

Cư trú tại: Phường D, thành phố M, tỉnh Cà Mau (có mặt ngày 02/01/2024).

2/ Chị Hạ Thị H, sinh ngày 10/10/1992

Cư trú tại: Phường Đ, thành phố M, tỉnh Cà Mau (có mặt ngày 02/01/2024).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 24/12/2022 Trần Thị Kiều E, sinh năm 1999 mang mâm trái cây (me) đến vỉa hè trước nhà phường F, thành phố M thì gặp Nguyễn Thị T, sinh năm 2000 cũng đang để xe bán trái cây vừa đi tới và Hạ Thị C cũng vừa đẩy xe bán bắp vừa đi tới. Lúc này E để mâm me và đặt bàn kê ở phía trước xe của T. Do E đặt mâm me phía trước xe của T để bán và C đậu xe có va chạm nhẹ vào bàn của E nên E với C cự cãi, chửi nhau. Thấy chửi nhau Hạ Thị H bán hàng rong gần đó chạy lại đến nói “Đường của Thiên hạ, người ta đứng sao thì kệ người ta”. Nghe thấy vậy, E với H chửi nhau dẫn đến cả hai đánh nhau nhưng không gây thương tích gì.

Thấy đánh nhau, C liền đến ôm ngang lưng E còn T thì đẩy H ra. E bị ôm liền dùng tay lấy được 01 cây sắt dài 39 cm mà C dùng để gấp bắp quơ qua, quơ lại mục đích không cho đánh mình và E dùng cây sắt này ném về hướng của H nhưng không trúng.

Lúc này, khoảng 12 giờ ngày 24/12/2022 H, C với T tiếp tục giằng co với E. Ngay lúc này, Lê Thị Ngọc L đang bán trái cây cách vị trí E 20m, nghe mọi người kêu là E bị đánh, thấy vậy L cầm 01 đoạn gỗ dài 80cm, chiều ngang 3,5cm chạy tới. L dùng đoạn gỗ này đánh từ trên xuống trúng đầu của H 01 cái. L tiếp tục đánh từ trên xuống trúng vào đầu C 01 cái, trúng vào vai C 01 cái làm C té ngã thì được mọi người can ngăn và trình báo Công an.

Sau khi đánh nhau H và C được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa Hoàn Mỹ Minh Hải điều trị từ ngày 24/12/2022 đến ngày 01/01/2023 thì cả hai xuất viện. Đến ngày 09/01/2023 H tiếp tục đến Bệnh viện Hòa Hảo - Medic thành phố Cần Thơ kiểm tra chụp cộng hưởng não, đến ngày 14/02/2023 đến Bệnh viện đa khoa Cà Mau kiểm điện não đồ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 24/TgT-23 ngày 15/02/2023 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Cà Mau đối với Hạ Thị C thể hiện: 01 vết sẹo hình chữ T vùng trán- đỉnh trái (trong chân tóc), kích thước 6,5cm x 0,3 cm, do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra, với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 02%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 28/TgT-23 ngày 15/02/2023 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Cà Mau đối với Hạ Thị H thể hiện: 01 vết sẹo vùng đỉnh trái, kích thước 06cm x 0,3 cm, do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra, với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 02%.

Theo Công văn số 14/CV-TTPY ngày 17/3/2023 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Cà Mau giải thích đối với 02 Bản kết luận giám định pháp y nêu trên thể hiện:

+ Đối với Hạ Thị C: 01 vết sẹo hình chữ “T” vùng trán- đỉnh trái (trong chân tóc), kích thước 6,5cm x 0,3 cm. Căn cứ nguyên tắc 1, khoản 2, mục I, cH 8, bảng 1, Thông tư số 22/2019/TT-BYT xác định tỷ lệ 02%.

+ Đối với Hạ Thị H: 01 vết sẹo vùng đỉnh trái, kích thước 06cm x 0,3 cm. Căn cứ nguyên tắc 1, khoản 2, mục I, cH 8, bảng 1, Thông tư số 22/2019/TT-BYT xác định tỷ lệ 02%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 177/2023/HS-ST ngày 28/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau Quyết định:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 47, 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Các điều 584, 587 và 590 của Bộ luật dân sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Tuyên bố bị cáo Lê Thị Ngọc L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Lê Thị Ngọc L 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Buộc bị cáo Lê Thị Ngọc L có trách nhiệm bồi thường:

+ Bồi thường cho chị Hạ Thị C 23.781.051 đồng, trừ số tiền bị cáo đã nộp bồi thường 1.500.000 đồng (theo biên lai thu tiền số 0001023 ngày 25/8/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau), bị cáo phải bồi thường tiếp 22.281.051 đồng.

+ Bồi thường cho chị Hạ Thị H 25.780.350 đồng, trừ số tiền bị cáo đã nộp bồi thường cho chị H 1.500.000 đồng (theo biên lai thu tiền số 0001023 ngày 25/8/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau), bị cáo phải bồi thường tiếp 24.280.350 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, lãi suất chậm thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 12/10/2023 bị cáo Lê Thị Ngọc L có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung: Xin được hưởng án treo, giảm mức bồi thường về trách nhiệm dân sự. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Ngày 09/10/2023 bị hại bà Hạ Thị C và Hạ Thị H có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung: Yêu cầu tăng hình phạt, tăng mức bồi thường về trách nhiệm dân sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, bị hại và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 12 giờ ngày 24/12/2022 Lê Thị Ngọc L cầm 01 đoạn gỗ dài 80cm, chiều ngang 3,5cm đánh 01 cái vào đầu của Hạ Thị H gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 02% và đánh 01 cái vào đầu Hạ Thị C gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 02%. Do đó, bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau đã xét xử bị cáo Lê Thị Ngọc L phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo và bị hại về hình phạt thấy rằng: Bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khắc phục một phần hậu quả, có nhân thân tốt. Từ đó, bản án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ, toàn diện tính chất, mức độ hậu quả, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, phạt bị cáo 07 tháng tù là tương xứng.

[3] Xét kháng cáo về trách nhiệm dân sự: Bản án sơ thẩm đã buộc bị cáo bồi thường cho bị hại các khoản như:

Đối với chị C: Chi phí điều trị theo toa vé 12.981.051 đồng; Tiền mất thu nhập của người bệnh 300.000 đồng/ngày x 09 ngày = 2.700.000 đồng; Tiền mất thu nhập của người nuôi người bệnh 300.000 đồng/ngày x 09 ngày = 2.700.000 đồng; Bồi thường tổn thất tinh thần bằng 03 tháng lương cơ sở x 1.800.000 đồng/tháng = 5.400.000 đồng. Tổng cộng buộc bị cáo bồi thường cho chị C là 23.781.051 đồng. Đối với chị H: Chi phí điều trị theo toa vé 14.980.350 đồng; Tiền mất thu nhập của người bệnh 300.000 đồng/ngày x 09 ngày = 2.700.000 đồng; Tiền mất thu nhập của người nuôi người bệnh 300.000 đồng/ngày x 09 ngày = 2.700.000 đồng; Bồi thường tổn thất tinh thần bằng 03 tháng lương cơ sở x 1.800.000 đồng/tháng = 5.400.000 đồng. Tổng cộng buộc bị cáo bồi thường cho chị H là 25.780.350 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm bị hại yêu cầu tăng mức bồi thường tổn thất tinh thần bằng 06 tháng lương cơ sở là không có cơ sở chấp nhận.

Tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào mới so với cấp sơ thẩm, nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo, bị hại và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu quan điểm đề nghị phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Án phí phúc thẩm: Do không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của bị hại về trách nhiệm hình sự và trách nhiệm dân sự nên bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định, bị hại thuộc trường hợp được miễn án phí.

[5] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự,

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị Ngọc L; không chấp nhận kháng cáo của bị hại Hạ Thị C và Hạ Thị H; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 177/2023/HS-ST ngày 28/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 47, 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Các Điều 584, 587 và 590 của Bộ luật dân sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Xử phạt bị cáo Lê Thị Ngọc L 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Buộc bị cáo Lê Thị Ngọc L có trách nhiệm bồi thường:

+ Bồi thường cho chị Hạ Thị C 23.781.051 đồng, đối trừ số tiền bị cáo đã nộp bồi thường 1.500.000 đồng (theo biên lai thu tiền số 0001023 ngày 25/8/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau), bị cáo phải bồi thường tiếp 22.281.051 đồng.

+ Bồi thường cho chị Hạ Thị H 25.780.350 đồng, đối trừ số tiền bị cáo đã nộp bồi thường cho chị H 1.500.000 đồng (theo biên lai thu tiền số 0001023 ngày 25/8/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau), bị cáo phải bồi thường tiếp 24.280.350 đồng.

Kể từ ngày chị C, chị H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không thi hành xong số tiền trên thì bị cáo phải chịu thêm khoản tiền lãi phát sinh theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) đoạn gỗ vuông dài 80cm x rộng 3,5cm và 01 (một) cây gậy bằng kim loại màu trắng dài 39cm.

4. Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

5. Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 2.328.000 đồng.

6. Án phí phúc thẩm: Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Lê Thị Ngọc L phải chịu 200.000 đồng, án phí dân sự phúc thẩm bị cáo phải nộp 300.000 đồng.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Công an, Tòa án thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hồ Minh Tấn